

Bản án số: **07/2022/HSST**
Ngày: 24/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thanh Toàn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Quốc Việt.

2. Bà Hoàng Thị Hương.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Thanh Toàn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên Tòa: Bà **Nguyễn Nhã Phi** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 01 năm 2022. Tại Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Kiên Giang, tiến hành mở phiên Tòa xét xử Sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2021/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo.

Đặng Xuân Q, Sinh năm 1998; Nơi cư trú: ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Đặng Xuân H, Nguyễn Thị Thanh T; Anh (chị) em ruột gồm: 02 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2004; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ và chưa có con; Tiền án: Không, tiền sự: Vào ngày 25/12/2019 bị Công an xã S huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng. Vào ngày 07/01/2020 bị Công an xã S huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng. Đã thi hành xong. Tiếp vào ngày 02/5/2020 bị Công an xã S huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng. Đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 02 năm 2021 đến ngày 03 tháng 10 năm 2021 cho gia đình bảo lãnh cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên Tòa):

Luật sư: Bà **Dương Thùy Liên** thuộc văn phòng luật sư Bùi Hồng Diệp – Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo Đặng Xuân Q.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bị hại:

1. Anh Trương Thanh T, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Minh Giồng, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Chấn E, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Minh Giồng, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh Trương Hoàng T, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Minh Giồng, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

3. Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang

Người làm chứng:

1. Ông Cái Phi T, sinh năm 1973 (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

2. Chị Lữ Thị Diệu H, sinh năm 1995 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện M tỉnh Kiên Giang

3. Ông Đỗ Hữu D, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

4. Anh Nguyễn Chấn E, sinh năm 1993 (Vắng mặt). .

Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện M tỉnh Kiên Giang

5. Trương Hoàng T, sinh năm 2003 (Vắng mặt). .

Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện M tỉnh Kiên Giang

6. Anh Nguyễn Thành K, sinh năm 2002 (Vắng mặt)..

Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang.

7. Nguyễn Chấn A, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Bãi Bắc, xã S huyện K, tỉnh Kiên Giang.

8. Nguyễn Thị Xuân H, sinh năm 1976 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang.

9. Nguyễn Thị L, sinh năm 1987 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã Đ, huyện M tỉnh Kiên Giang

10. Anh Cái Phi H, sinh năm 1996 (Vắng mặt).

Địa chỉ: ấp A, xã S, huyện K , tỉnh Kiên Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2020 Nguyễn Chấn E điều khiển xe máy đi từ ấp A, xã S về ấp B, xã S huyện K, tỉnh Kiên Giang. Khi đến khu vực chợ đêm cặp mé biển thuộc ấp A, xã S xe Chấn E va quệt trúng vào người H, Chấn E dừng xe lại xin lỗi H. Lúc này, Đặng Xuân Q đang đi cùng H, thấy xe Chấn E va chạm với H nhưng không nghe Chấn E xin lỗi, nên Q chửi Chấn E “Mẹ mày chạy xe đụng không biết xin lỗi à” rồi dùng nón bảo hiểm đang cầm trên tay đánh một cái vào người Chấn E, dẫn đến hai bên xảy ra cự cãi thì được mọi người can ngăn. Q bỏ đi về nhà Q gần đó lấy 01 cây dao tự chế làm bằng kim loại chạy đến chỗ Chấn E để đánh nhau. Thấy Chấn E cùng một số người khác đang đi về phía mình nên Q chạy đến dùng dao chém một nhát vào người Chấn E, Chấn E giơ tay lên đỡ thì bị thương ở tay. Thấy vậy, Trương Thanh T và Cái Phi T xông đến giật lấy cây dao của Q và quăng bỏ xuống suối gần khu vực Miếu Bà gần đó.

Q bỏ đi về quán cà phê gần nhà để uống nước, thì Chấn E và một số người khác đi đến nhà Q để kiếm Q. Thấy vậy, Q bỏ chạy về hướng trạm y tế, Q nhớ lại

có để 01 cây dao tự chế trong hẻm cặp Trung tâm y tế, nên Q chạy vào hẻm lấy cây dao rồi đi ra đường lộ cặp mé biển, khi nhóm Chấn E vừa đi đến, Q cầm dao giơ lên chém một nhát về nhóm của Chấn E, thấy Q chém nên Trương Thanh T đưa hai tay lên đỡ làm bị thương ở cổ tay, thì được mọi người can ngăn và giật lấy cây dao của Q. Trương Hoàng T (con của Tuấn) thấy vậy nhặt 01 cục đá ném về phía Q làm trúng Q, Q té ngã, liền lúc đó Chấn E xông đến dùng tay đánh vào vùng mặt, đầu của Q, thì được mọi người can ngăn và đưa T, Q đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 684/TgT ngày 04/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận thương tích của anh Trương Thanh T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng cổ tay phải và cổ tay trái.
- Gãy đoạn 1/3 dưới xương trụ trái đã phẫu thuật, hiện còn dụng cụ kết hợp xương.
- Đứt gân gấp cổ tay trụ, khớp cổ tay, đứt gân gấp nông sâu ngón II, III, IV đứt gân gấp nông sâu cổ tay trụ, đứt động mạch và dây thần kinh trụ trái đã được phẫu thuật. Hiện tại tổn thương hoàn toàn dây thần kinh trụ trái, hạn chế vận động khớp cổ tay và bàn tay trái.
- Đứt nhánh thần kinh trụ bên phải, hiện tổn thương nhánh vận động dây thần kinh trụ bên phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 49% (Bốn mươi chín phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích gây hạn chế chức năng vận động và cảm giác bàn tay trái mức độ nhẹ.

- Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kđã thu giữ:

+ 01 (một) cây dao tự chế (kiếm nhật) có chiều dài 98cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, có đường khuyết dọc theo sóng dao, lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn. Cán dao làm bằng gỗ sơn màu trắng đen. Khâu dao làm bằng kim loại màu vàng. Lưỡi dao tự chế dài 72cm, rộng 3,1cm; cán dao dài 26cm, sóng lưỡi dao dao dày 0,6cm; 01 (một) cây dao tự chế (kiếm nhật) có chiều dài 73cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn. Cán dao làm bằng gỗ sơn màu trắng đen. Lưỡi dao tự chế dài 52,2cm, rộng 3,1cm; cán dao dài 20,8cm, sóng lưỡi dao dày 0,6cm.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS-KH, ngày 30/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kđã truy tố bị cáo Đặng Xuân Q theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Xuân Q mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên xử tịch thu tiêu hủy số vật chứng nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, phía bị hại và bị cáo tự nguyện thỏa thuận theo đó bị cáo sẽ bồi thường cho bị hại tiền điều trị thương tích và các chi phí khác với tổng số tiền 30.000.000 đồng, hiện gia đình bị can đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm.

Luật sư: Bà Dương Thùy Liên bảo vệ quyền và lợi ích cho bị cáo phát biểu: Thống nhất nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Đề nghị áp dụng các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đã biết mình sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Xuân Q đã thừa nhận: Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 10 năm 2020 tại ấp A, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang bị cáo đã dùng con dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém vào người anh Trương Thanh T nhiều cái ở cánh tay gây nên tổn thương cơ thể cho anh Trương Thanh T là 49% sức khỏe.

Xét thấy lời khai của bị cáo Đặng Xuân Q tại phiên Tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các Biên bản hoạt động điều tra, Biên bản ghi lời khai bị cáo, bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng...

Với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên Tòa hôm nay, xét có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng Xuân Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự như viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo Đặng Xuân Q gây ra cho anh Trương Thanh T là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trí tuệ và thừa hiểu biết rằng tính mạng sức khỏe là vốn quý của con người, nghiêm cấm bất cứ ai xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Đã biết như vậy nhưng bị cáo Đặng Xuân Q dùng con dao tự chế là hung khí nguy hiểm chém vào người anh Trương Thanh T nhiều nhất gây thương tích cho anh Trương Thanh T là 49% sức khỏe, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác. Xét về nhân thân bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu từng bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy". Do đó cần phải xử bị cáo một mức án thật nghiêm, mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên Tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện tính ăn năn, hối cải, bị cáo cũng đã bồi thường cho bị hại xong, được bị hại bãi nại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt liền kề là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Xuân Q và bị hại Trương Thanh T đã tự thỏa thuận bồi thường số tiền 30.000.000 đồng. Anh Trương Thanh T đã nhận đủ tiền bồi thường không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[5] Về vật chứng trong vụ án gồm: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao tự chế (kiếm nhật) có chiều dài 98cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, có đường khuyết dọc theo sóng dao, lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn. Cán dao làm bằng gỗ sơn màu trắng đen. Khâu dao làm bằng kim loại màu vàng. Lưỡi dao tự chế dài 72cm, rộng 3,1cm; cán dao dài 26cm, sóng lưỡi dao dày 0,6cm; 01 (một) cây dao tự chế (kiếm nhật) có chiều dài 73cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn. Cán dao làm bằng gỗ sơn màu trắng đen. Lưỡi dao tự chế dài 52,2cm, rộng 3,1cm; cán dao dài 20,8cm, sóng lưỡi dao dày 0,6cm .

[6] Xét các đề nghị của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo như đã phân tích và nhận định ở trên, nên chấp nhận.

[7] Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận các đề nghị này.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đặng Xuân Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Xuân Q phạm tội " Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Xuân Q 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo bị bắt đi chấp hành án. Nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 08 tháng 02 năm 2020 đến ngày 03 tháng 10 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Anh Trương Thanh T đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường 30.000.000 đồng. Không yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

3. Về tang vật của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây dao tự chế (kiếm nhật) có chiều dài 98cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, có đường khuyết dọc theo sóng dao, lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn. Cán dao làm bằng gỗ sơn màu trắng đen. Khâu dao làm bằng kim loại màu vàng. Lưỡi dao tự chế dài 72cm, rộng 3,1cm; cán dao dài 26cm, sóng lưỡi dao dày 0,6cm; 01 (một) cây dao tự chế (kiếm nhật) có chiều dài 73cm, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao sắc bén, mũi nhọn. Cán dao làm bằng gỗ sơn màu trắng đen. Lưỡi dao tự chế dài 52,2cm, rộng 3,1cm; cán dao dài 20,8cm, sóng lưỡi dao dày 0,6cm .

4. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Xuân Q phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại anh Trương Thanh T và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh KG;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện K;
- Nhà tạm giữ-Công an K;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu hồ sơ vụ án;

Trương Thanh Toàn